

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/HS-ST

Ngày: 08-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiên Di.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc;

2. Ông Đào Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T (S), sinh năm 1992 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Bích T, sinh năm 1968; có vợ tên Trịnh Kim N, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: Tại bản án số 08/2013/HSST ngày 19/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, bị cáo chưa chấp hành xong về phần bồi thường thiệt hại nên chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, đã bị xử lý hình sự; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/6/2018, chuyển sang tạm giam từ ngày 26/6/2018 cho đến nay, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 23/6/2018, tại ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang bị cáo Trần Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích mua bán. Tang vật thu giữ gồm 01 tép nhựa màu đen được hàn kín 02 đầu để bên trong 01 gói thuốc lá hiệu Hero; 02 hộp quẹt; 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 02 đoạn ống hút màu đen và 01 xe mô tô biển số 70H9-0675. Khám xét nơi ở của bị cáo T thu giữ các đồ vật tài liệu khác có liên quan.

Quá trình điều tra chứng minh được: Vào ngày 23/6/2018 bị cáo T hỏi mượn xe mô tô của Lê Văn L (tự B) để cầm cố lấy tiền trả nợ cho người khác thì được Lê Văn L đồng ý. Sau đó, bị cáo T nhờ Dư Thanh V đem xe trên đi cầm cố, mục đích để trả tiền mà bị cáo thiếu Dư Thanh V và mua ma túy về cùng sử dụng, Dư Thanh V đồng ý. Lúc này, Dư Thanh V kêu Nguyễn Tuấn V cùng đi cầm cố xe cho 01 người tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Bến xe Tây Ninh lấy 01 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng, Dư Thanh V cất giấu ma túy không cho Nguyễn Tuấn V biết. Khi về đến nhà, Dư Thanh V lấy một ít ma túy kêu L, Nguyễn Tuấn V và bị cáo T cùng sử dụng. Trong lúc đang sử dụng ma túy thì gia đình Nguyễn Tuấn V gọi điện thoại cho bị cáo T tìm Nguyễn Tuấn V nên bị cáo T lấy số ma túy còn lại cất giấu trong người rồi mượn xe mô tô biển số 70H9-0675 của Dư Thanh V chở Nguyễn Tuấn V về nhà bị cáo. Cùng ngày, có 01 người tên N điện thoại hỏi mua ma túy với số tiền 400.000 đồng thì bị cáo T đồng ý và hẹn giao ma túy tại quán nhậu Hoàng Tuấn thuộc ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, nhưng chưa giao được ma túy thì bị bắt giữ.

Ngoài ra bị cáo T và Dư Thanh V còn khai nhận, trước đó bị cáo mua thiếu ma túy của Dư Thanh V 02 lần vào ngày 22/6/2018, mỗi lần 01 bịch với giá 500.000 đồng và cùng nhau sử dụng tại nhà của bị cáo T; tổng cộng bị cáo thiếu Dư Thanh V 1.000.000 đồng. Đến ngày 23/6/2018, bị cáo đưa lại cho Dư Thanh V 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng để Dư Thanh V bán cho người khác nên bị cáo còn thiếu Dư Thanh V là 700.000 đồng. Sau đó bị cáo nhờ Dư Thanh V cầm cố xe của Lê Văn L và mua ma túy cùng sử dụng như trên.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Trần Văn T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số: 667/KL-KTHS ngày 26/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 tép nhựa màu đen được hàn kín hai đầu (kí hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,2184 gam.

Bản cáo trạng số: 57/QĐ/KSĐT ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án tù 03 năm đến 04 năm tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết vật chứng, án phí.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận về tội danh và mức hình phạt.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 23/6/2018, tại ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh bị cáo Trần Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2184 gam, nhằm mục đích mua bán. Do đó, hành vi của bị cáo Trần Văn T đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, trực tiếp là hoạt động mua bán chất ma túy; đồng thời xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tính mạng, sức khỏe của người sử dụng và sự phát triển bình thường của nòi giống dân tộc, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được chất ma túy rất độc hại, cấm mua bán trái phép, nhưng vì mục đích lợi nhuận mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo T còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại Điều 35; khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 (một) bì thư niêm phong ghi chữ vụ số 667/KL-KTHS, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, bên trong chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) cái hộp quẹt; 01 (một) đoạn ống hút màu đen; 02 (hai) đoạn nhựa màu đen hàn kín một đầu; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn thủy tinh là những vật dụng bị cáo dùng để sử dụng chất ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô không giấy, màu đỏ, biển số 70H9-0675 cần chuyển cơ quan Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử lý theo thẩm quyền.

[6] Đối với người tên T đã bán ma túy cho V, do V khai không rõ nhân thân, lai lịch của người này nên chưa làm việc được; khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với Dur Thanh V hiện đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên chưa điều tra làm rõ hành vi của V; khi nào làm việc được xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Dur Thanh V, Lê Văn L và Nguyễn Tuấn V, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã chuyển hồ sơ đề nghị Công an xã Thành Long, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử lý hành chính theo thẩm quyền.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 23/6/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong ghi chữ vụ số 667/KL-KTHS, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tây Ninh và chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái và trợ lý giám định Thi Sĩ Phương, bên trong chứa chất ma túy là vật cấm lưu hành; 02 (hai) cái hộp quẹt; 01 (một) đoạn ống hút màu đen; 02 (hai) đoạn nhựa màu đen hàn kín một đầu; 02 (hai) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) đoạn thủy tinh.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia.

Chuyển 01 (một) xe mô tô không giấy, màu đỏ, biển số 70H9-0675 đến Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử lý theo thẩm quyền.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 27;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã kí)

Nguyễn Thiên Di